

Bản án số: **19/2026/HSST**
Ngày 11/02/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - PHÚ THỌ**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên

Các hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Bá Phụng

Ông: Nguyễn Xuân Thư

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân
Khu vực 6 - Phú Thọ.

Đại diện Viên kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, Tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Phú Thọ
mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:
07/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số: 17/2026/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Tiến K, sinh ngày 22/11/1968 tại C, Phú Thọ.

Nơi cư trú: Khu S, xã C, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ
học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:
Việt Nam; Con ông Lê Tiến T, sinh năm 1919 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh
năm 1922 (đã chết);

Gia đình bị cáo có 06 anh, chị em, bị cáo là con thứ sáu;

Vợ Trần Thị C, sinh năm 1969.

Con: Có 02 con (lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2002).

Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/3/2023 Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ
xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma
túy. Đã nộp phạt ngày 10/4/2023.

Bị cáo không bị tạm giữ được áp dụng thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi
khỏi nơi cư trú cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo tại ngoại.

(Có mặt).

Người có quyền lợi N vụ liên quan:

1/ Anh Hoàng Quốc O, sinh 1989;

Địa chỉ: Khu T, xã C, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Tiến M, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Khu C, xã C, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt)

3/ Anh Lê Trọng N, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Khu S, xã C, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt).

4/ Anh Chữ Kim S, sinh năm 1956;

Địa chỉ: Khu S, xã C, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt)

5/ Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Khu C, xã C, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt).

6/ Anh Hoàng Quốc H, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Khu Đ, xã C, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua công tác nắm tình hình, tin báo của quần chúng nhân dân Công an xã Cẩm Khê đã phát hiện Hoàng Quốc O - 1989, nơi cư trú: Khu Thống Nhất, xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ có hành vi mua số lô, số đề nên đã triệu tập Ông Công an xã C để làm việc. Tại Công an xã C Ông đã tự nguyện khai nhận là có mua các số lô, số đề của Lê Tiến K - 1968, nơi cư trú: Khu S Hà, xã C, tỉnh Phú Thọ với tổng số tiền là: 4.910.000đ. Công an xã C đã tiến hành triệu tập làm việc với Lê Tiến K. Tại Công an xã C Lê Tiến K đã thừa nhận có bán số lô, số đề cho Hoàng Quốc O cụ thể như sau: khoảng 16 giờ 45 phút ngày 07/10/2025 tại quán nước của nhà K ở ngã tư khu công nghiệp C thuộc khu S Hà, xã Cẩm Khê, O đến và hỏi mua số lô, số đề của K, thì K đồng ý. Ông mua số lô, số đề của K gồm các số lô, số đề cụ thể như sau: Ông mua các số đề là: 52, 57, 82, 89, 92, 97 mỗi số 100.000đ; Kép bằng Ông mua 200.000đ, gồm các số: 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 (tương ứng mỗi số 20.000đ) và Kép lệch O mua 200.000đ, gồm các số: 05, 50, 16, 61, 27, 72, 38, 83, 49, 94 (tương ứng mỗi số 20.000đ). Tổng số tiền Ông mua số đề là 1.000.000đ. Ngoài ra Ông còn mua số lô của K gồm các số: 52, 54, 63, 21, 48 mỗi số 30 điểm và các số 00, 55 mỗi số 10 điểm, tổng là: 170 điểm lô, K bán cho O 23.000đ/1 điểm lô, thì số tiền O mua số lô của K là 3.910.000đ. Như vậy tổng số tiền O mua số lô, số đề của K là 4.910.000đ, K khuyến mại cho O số tiền: 110.000 đồng nên O chỉ trả cho K số tiền 4.800.000đ. K đã nhận đủ số tiền trên và ghi các số lô, số đề vừa bán cho O vào mảnh giấy cắt từ vỏ cây thuốc lá Thăng Long để ghi nhớ còn O sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu O ppoA3s màu đen,

không lắp sim chụp lại mảnh giấy vừa ghi các số lô, số đề để theo dõi khi có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc hàng ngày. Tại Công an xã C Lê Tiến K và Hoàng Quốc O đều thừa nhận hành vi đánh bạc nên Công an xã Cẩm Khê đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Hoàng Quốc O và Lê Tiến K về hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề như đã nêu trên.

Quá trình giải quyết vụ việc, Lê Tiến K còn tự khai nhận: Ngày 07/10/2025, ngoài hành vi bán số lô, số đề cho Hoàng Quốc O với số tiền 4.910.000đ thì K còn bán số lô, số đề cho Nguyễn Tiến M - 2000, nơi cư trú: Khu Cầu Tiến, xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Cụ thể: Vào khoảng 17 giờ, ngày 07/10/2025 khi K đang ở quán nước của gia đình tại ngã tư khu công nghiệp C thì Lê Tiến M đến và hỏi K về việc muốn mua số lô, số đề của K, thì K đồng ý. K bán cho M các số đề 52 với số tiền là 200.000đ; số đề 57 với số tiền là 80.000đ; số lô 52 tương ứng 20 điểm với giá 23.000đ/1 điểm lô, nên số tiền K bán số lô cho M là 460.000đ. Tổng số tiền K bán số lô, số đề của cho M là 740.000đ. Do K khuyến mại cho M 40.000đ nên M chỉ trả số tiền mua số lô, số đề trên cho K là 700.000đ và K đã nhận đủ số tiền 700.000đ của M. Sau đó K ghi các số lô, số đề vừa bán cho M vào 01 mảnh giấy từ vỏ cây thuốc lá Thăng Long và K bảo M dùng điện thoại chụp lại để so kết quả. M đã sử dụng chiếc điện thoại đi động Iphone 7 plus màu vàng đã cũ, bên trong không gắn thẻ sim chụp lại mảnh giấy có ghi các số lô, số đề K đã bán cho M nhằm mục đích để theo dõi khi có kết quả mở thưởng của xổ số miền Bắc. Công an xã đã mời M đến trụ sở làm việc, M đã khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Như vậy tổng số tiền K bán số lô, số đề ngày 07/10/2025 cho O và M là: 5.650.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 12/10/2025 Công an xã C ra quyết định số 02 Chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã làm rõ:

Ngoài việc bán số lô, số đề cho Hoàng Quốc O và Nguyễn Tiến M ngày 07/10/2025 thì Lê Tiến K còn tự khai nhận có hành vi mua số lô, số đề của Lê Trọng N - 1960 và Chử Kim S - 1956 đều có nơi cư trú: Khu S Hà, xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Cụ thể như sau:

K mua số lô, số đề của Lê Trọng N: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 07/10/2025 khi Lê Trọng N đang ở nhà ở khu S Hà, xã Cẩm Khê thì Lê Tiến K đến và hỏi mua các số lô, số đề của N, N đồng ý. K mua các số đề của Lê Trọng N gồm: 52, 57, 82, 89, 92, 97 mỗi số 100.000đ, tổng là 600.000đ; mua "Kép bằng" là 200.000đ, gồm các số: 00, 11, 22, 35, 44, 55, 66, 77, 88, 99 (tương ứng mỗi số 20.000đ) và mua "Kép lệch" là 200.000đ, gồm các số: 05, 50, 16, 61, 27, 72, 38, 83, 49, 94 (tương ứng mỗi số 20.000đ). Tổng số tiền K mua số đề của N là: 1.000.000đ, N khuyến mại cho K

20% trên tổng số tiền đề, nên K chỉ phải thanh toán cho N số tiền đề là: 800.000 đồng. Ngoài ra, K còn mua các số lô gồm: 52, 54, 63, 21, 48 mỗi số 30 điểm và các số 00, 55 mỗi số 10 điểm, tổng số lô K mua của N là 170 điểm lô với giá 23.000đ/1 điểm lô, nên số tiền K mua số lô của N là 3.910.000 đồng. N lấy 01 tờ giấy và 01 bút bi màu xanh có sẵn ở trong túi quần và ghi các số lô, số đề vừa bán cho K vào giấy để so kết quả. Như vậy tổng số tiền K mua số lô, số đề của N là 4.910.000đ. Do N khuyến mãi cho K 200.000đ tiền mua số đề, nên K chỉ phải trả cho N 4.710.000đ. Tuy nhiên K đưa cho N số tiền 4.800.000đ và nói với N được thua tính sau, N cầm tiền của K, rồi K đi về nhà.

K mua số lô, số đề của Chủ Kim S: Vào khoảng 17 giờ 30 ngày 07/10/2025 khi S đang ở nhà ở Khu S Hà, xã C thì Lê Tiến K đến và hỏi mua số lô, số đề của S, S đồng ý. K mua các số đề của Chủ Kim S gồm các số đề 52 với số tiền là 200.000đ; số đề 57 với số tiền là 80.000đ, và K mua của S số lô 52 là 20 điểm với giá 23.000đ/1 điểm lô. S lấy mảnh giấy trắng và bút bi màu xanh có sẵn ở nhà S và ghi các số lô, số đề bán cho K vào giấy để so sánh kết quả. Như vậy tổng số tiền K mua số lô, số đề của S là 740.000 đồng. S khuyến mãi cho K 40.000đ nên K chỉ phải trả số tiền mua số lô, số đề trên cho S là 700.000đ. S đã nhận đủ số tiền 700.000đ của K, K đưa tiền cho S, rồi đi về nhà.

Ngoài bán số lô, số đề cho Lê Tiến K thì Chủ Kim S còn bán số lô, số đề cho Nguyễn Quang H - 1972 ở khu Chùa Bộ, xã C, tỉnh Phú Thọ, cụ thể: Vào khoảng 17 giờ 00 07 phút ngày 07/10/2025, khi S đang ở nhà thì Nguyễn Quang H đã sử dụng điện thoại di động Samsung màu đen, bên trong có lắp sim số: 0978227491 của H nhắn tin đến số điện thoại 0372781956 của Chủ Kim S để mua số lô: 02,15,21,32,47 mỗi số 05 điểm và số đề kép 3 là 200.000đ (kép 3 bao gồm các số 33.88.38.83 mỗi số 50.000đ), S trả lời tin nhắn là “Ok” tức là đồng ý bán số lô, số đề cho H, số tiền H mua số lô của S là 575.000đ, số đề là 200.000đ. Tổng số tiền H mua số lô, số đề của S là 775.000đ, S khuyến mãi cho H 40.000đ nên H chỉ phải trả cho S số tiền 735.000đ. Sau đó H đi xe máy xuống nhà S và đưa số tiền 735.000 đồng cho S, tại nhà S.

Tổng số tiền S bán số lô, số đề cho Nguyễn Quang H và Lê Tiến K là 1.515.000đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Tiến K trình bày thừa nhận đã thực hiện hành vi “Đánh bạc” như trên, không có lời bào chữa nào khác.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT - VKSKV6 ngày 09 tháng 01 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Phú Thọ truy tố bị cáo Lê Tiến K về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Tiến K về tội "Đánh bạc" và đề nghị Hội đồng xét xử:

[1] Điều luật áp dụng:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s, r khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Căn cứ: Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tiến K phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Lê Tiến K từ 09 (chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Tiến K cho UBND xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Lê Tiến K phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ trong cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những N vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng theo quy định tại điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Truy thu của bị cáo Lê Tiến K số tiền là 5.650.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.650.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). *Số tiền này Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển vào tài khoản số: 39490105413400000 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ (theo Ủy nhiệm chi do kho bạc Nhà nước khu vực VIII lập ngày 16/01/2026 thể hiện tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng 16/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ với phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Phú Thọ).*

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động Iphone 7 plus màu vàng đã cũ, bên trong không gắn thẻ sim thu giữ của Nguyễn Tiến M (được niêm phong trong một phong bì bằng giấy dán kín).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động Iphone 13 Pro màu xanh thu giữ của Chủ Kim S (được niêm phong trong một phong bì bằng giấy dán kín).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A23, màu đen đã qua sử dụng (được niêm phong trong một phong bì bằng giấy dán kín) thu giữ của Nguyễn Quang H.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim số 0372781956 thu giữ của Chủ Kim S.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim thuê bao 0978227491 Nguyễn Quang H.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh.

- Trả lại cho anh Hoàng Quốc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OppoA3s màu đen đã qua sử dụng, không gắn thẻ sim (được niêm phong trong một phong bì bằng giấy dán kín).

(Vật chứng có tình trạng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ và Phòng thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Phú Thọ).

- Xác nhận ngày 09/10/2025 Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã trả cho Lê Trọng N với 01 (Một) điện thoại di động Iphone 12 Pro màu xanh đen, có số IMEI: 355103310924850 đã cũ, bên trong gắn thẻ sim số 0978037312.

- Lưu hồ sơ vụ án các vật chứng là tài liệu gồm: 02 mảnh giấy mảnh giấy một mặt nhiều màu, một mặt có ghi các chữ và số tự nhiên có chữ ký, họ tên của Lê Tiến K; 01 (Một) mảnh giấy màu trắng, một mặt có ghi các số màu xanh của Lê Trọng N; 01 (Một) mảnh giấy màu trắng, một mặt có ghi các số màu xanh của Chủ Kim S đây là tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đã được lưu hồ sơ vụ án.

[4] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức Thu, Miễn, Giảm, Thu, Nộp, Quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Tiến K phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Tiến K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung quyết định truy tố là đúng, không oan sai. Đề nghị Tòa án xét xử áp dụng mức hình nhẹ nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Phú Thọ, nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Phú Thọ; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Tiến K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Phú Thọ đã truy tố không oan sai. Lời nhận tội của bị cáo K phù hợp với lời khai của người có quyền lợi N vụ liên quan và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó đã đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 07/10/2025, Lê Tiến K đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô số đề cho Hoàng Quốc O - 1989, nơi cư trú: Khu Thống Nhất, xã C, tỉnh Phú Thọ số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.910.000 đồng; bán số lô, số đề cho Nguyễn Tiến M - 2000, nơi cư trú: Khu Cầu Tiến, xã C, tỉnh Phú Thọ số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 740.000 đồng. Tổng số tiền Lê Tiến K bán số lô, số đề trong ngày 07/10/2025 là 5.650.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Cùng ngày Lê Tiến K còn có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề của Lê Trọng N với số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 4.910.000 đồng; mua số lô, số đề của Chử Kim S với số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 740.000 đồng. Tổng số tiền mua số lô, số đề của Lê Tiến K là: 5.650.000 đồng. Như vậy, Tổng số tiền mà Lê Tiến K đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề ngày 07/10/2025 là: 11.300.000 đồng. Hành vi đánh bạc của Lê Tiến K đã cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định.

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét về tính chất vụ án: Tính chất vụ án thuộc tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi đánh bạc của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp đã gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến sự ổn định kinh tế gia đình, là nguồn gốc phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Mặc dù hành vi đánh bạc của bị cáo đã bị Công an phát hiện và được ngăn chặn kịp thời, số tiền đánh bạc không lớn, nhưng cần phải đưa bị cáo ra xét xử mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo có nhân thân bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tự thú về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo và các quy định khác của pháp luật thấy rằng không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, cũng như để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

+ *Về khấu trừ thu nhập*: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo nhưng cần áp dụng khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Lê Tiến K phải thực hiện một số công việc lao động công ích để phục vụ cộng đồng là phù hợp.

+ *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. Nhưng xét thấy bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[3] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 02 mảnh giấy mảnh giấy một mặt nhiều màu, một mặt có ghi các chữ và số tự nhiên có chữ ký, họ tên của Lê Tiến K; 01 (Một) mảnh giấy màu trắng, một mặt có ghi các số màu xanh của Lê Trọng N; 01 (Một) mảnh giấy màu trắng, một mặt có ghi các số màu xanh của Chữ Kim S. Đây là tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đã được lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền 4.910.000đ là tiền bị cáo K bán số lô, đề cho Hoàng Quốc O và số tiền 740.000đ là số tiền bị cáo bán số lô, đề cho Nguyễn Tiến M. Tổng là 5.650.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền này bị cáo chưa giao nộp cho Cơ quan điều tra nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 4.910.000 đ là tiền anh Lê Trọng N bán số lô đề cho bị cáo K và số tiền 740.000đ anh Chữ Kim S bán số lô, đề cho bị cáo K. Tổng là 5.650.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động Iphone 7 plus màu vàng đã cũ, bên trong không gắn thẻ sim thu giữ của Nguyễn Tiến M (được niêm phong trong một phong bì

bằng giấy dán kín), M đã sử dụng điện thoại chụp lưu lại số lô, đề đã mua của bị cáo K, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động Iphone 13 Pro màu xanh thu giữ của Chủ Kim S (được niêm phong trong một phong bì bằng giấy dán kín). Đây là điện thoại S dùng liên lạc bán số lô, đề cho Nguyễn Quang H nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 thẻ sim số 0372781956 thu giữ của Chủ Kim S không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A23, màu đen đã qua sử dụng (được niêm phong trong một phong bì bằng giấy dán kín) thu giữ của Nguyễn Quang H. Đây là điện thoại dùng để liên lạc mua bán số lô, đề với Chủ Kim S, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 thẻ sim số thuê bao 0978227491 thu giữ của Nguyễn Quang H không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 bút bi màu xanh thu giữ của Lê Trọng N không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động Iphone 12 Pro màu xanh đen, có số IMEI: 355103310924850 đã cũ, bên trong gắn thẻ sim số 0978037312. Đối với chiếc điện thoại này không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã trả lại cho Lê Trọng N là phù hợp, cần xác nhận.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OppoA3s màu đen đã qua sử dụng, không có thẻ sim, thu giữ của Hoàng Quốc O (được niêm phong trong một phong bì bằng giấy dán kín), O đã sử dụng điện thoại lưu lại số lô, đề đã mua của bị cáo K. Tuy nhiên chiếc điện thoại này Omượn của của Hoàng Quốc H. Hưng không biết việc O sử dụng điện thoại này để vi phạm pháp luật nên cần trả lại cho Hoàng Quốc H là phù hợp.

- Đối với số tiền 775.000 đồng là tiền Chủ Kim S bán số lô, số đề cho Nguyễn Quang H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển đến Công an xã C xử lý nộp vào ngân sách nhà nước. Ngày 27/11/2025 Công an xã C đã nộp số tiền: 775.000 đồng vào Kho bạc nhà nước khu vực VIII, tỉnh Phú Thọ phòng giao dịch số 4, là phù hợp.

Trong vụ án này Hoàng Quốc O, Nguyễn Tiến M, Lê Trọng N, Chủ Kim S, Nguyễn Quang H có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề, tuy nhiên số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng, bản thân các đối tượng chưa bị xử phạt hành chính hoặc bị kết án về tội Đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên ngày 20/11/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển hồ sơ đến Công an xã C để xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Tiến K phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Điều luật áp dụng:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s, r khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Căn cứ: Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tiến K phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Tiến K 10 (Mười) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Tiến K cho UBND xã C, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Lê Tiến K phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ trong cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những N vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng theo quy định tại điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Truy thu của bị cáo Lê Tiến K số tiền là 5.650.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.650.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền này Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển vào tài khoản số: 39490105413400000 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ (theo Ủy nhiệm chi do kho bạc Nhà nước khu vực VIII lập ngày 16/01/2026 thể hiện tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng 16/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ với phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Phú Thọ).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động Iphone 7 plus màu vàng đã cũ, bên trong không gắn thẻ sim thu giữ của Nguyễn Tiến M (được niêm phong trong một phong bì bằng giấy dán kín).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động Iphone 13 Pro màu xanh thu giữ của Chủ Kim S (được niêm phong trong một phong bì bằng giấy dán kín).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A23, màu đen đã qua sử dụng (được niêm phong trong một phong bì bằng giấy dán kín) thu giữ của Nguyễn Quang H.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim số 0372781956 thu giữ của Chủ Kim S.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim số 0978227491 thu giữ của Nguyễn Quang H.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh.

- Trả lại cho anh Hoàng Quốc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OppoA3s màu đen đã qua sử dụng, không gắn thẻ sim (được niêm phong trong một phong bì bằng giấy dán kín).

(Vật chứng có tình trạng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ và Phòng thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Phú Thọ).

- Xác nhận ngày 09/10/2025 Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã trả cho Lê Trọng N với 01 (Một) điện thoại di động Iphone 12 Pro màu xanh đen, có số IMEI: 355103310924850 đã cũ, bên trong gắn thẻ sim số 0978037312.

- Lưu hồ sơ vụ án các vật chứng là tài liệu gồm: 02 mảnh giấy mảnh giấy một mặt nhiều màu, một mặt có ghi các chữ và số tự nhiên có chữ ký, họ tên của Lê Tiến K; 01 (Một) mảnh giấy màu trắng, một mặt có ghi các số màu xanh của Lê Trọng N; 01 (Một) mảnh giấy màu trắng, một mặt có ghi các số màu xanh của Chủ Kim S đây là tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đã được lưu hồ sơ vụ án.

[4] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức Thu, Miễn, Giảm, Thu, Nộp, Quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Tiến K phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và N vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo Bản án; người có quyền lợi N vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND KV6;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS KV6, tỉnh Phú Thọ
- UBND xã C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Duyên

